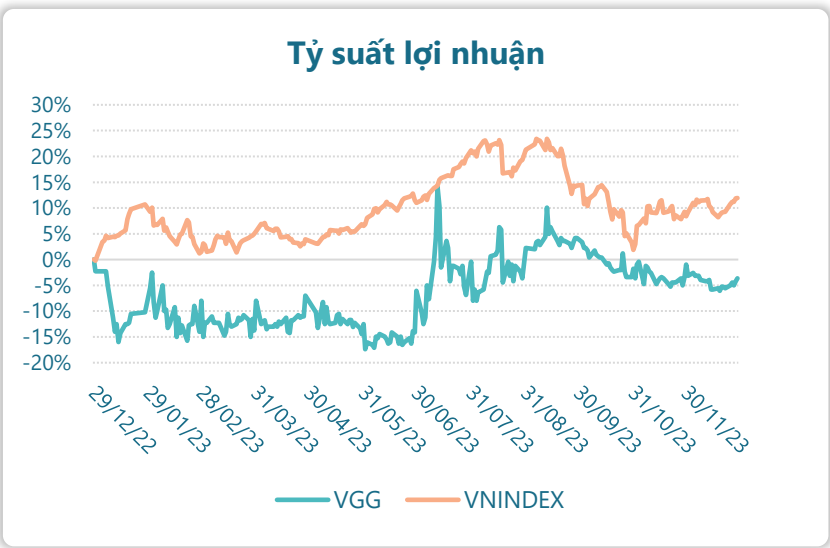
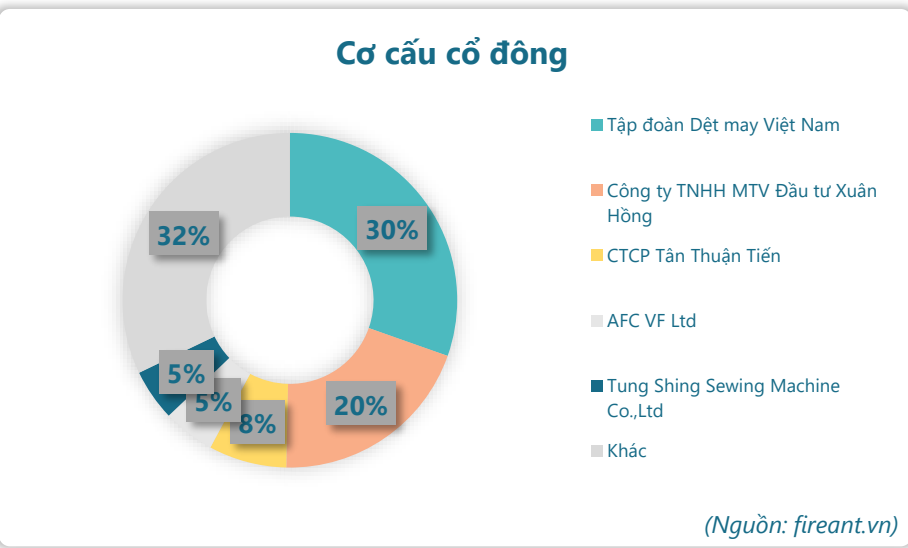
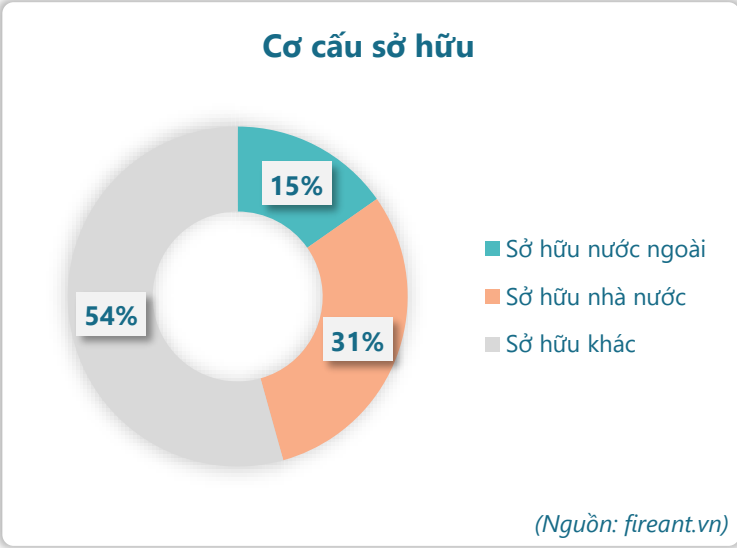
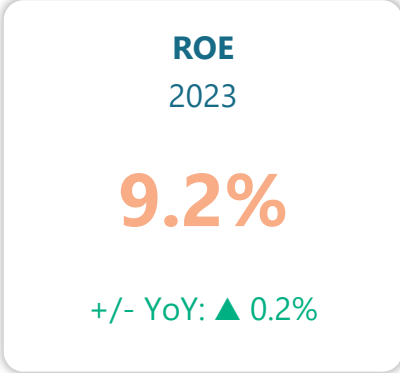
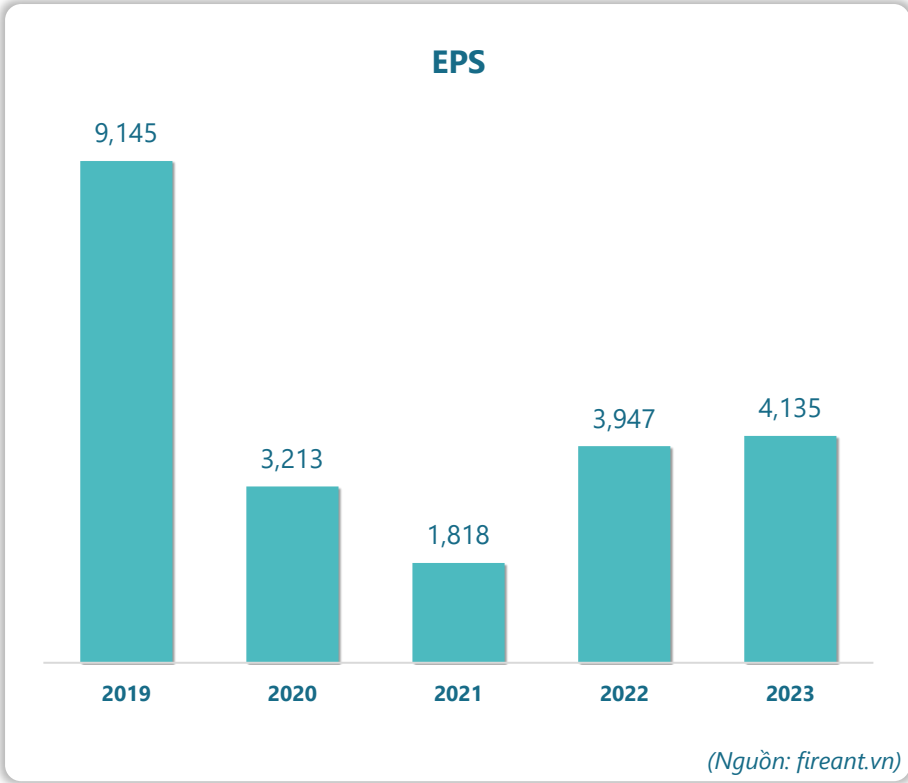
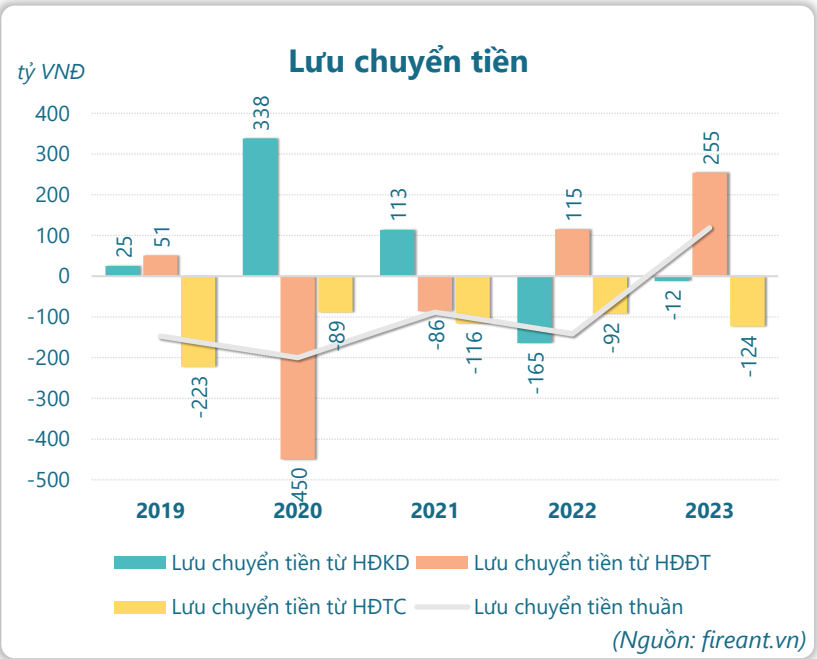
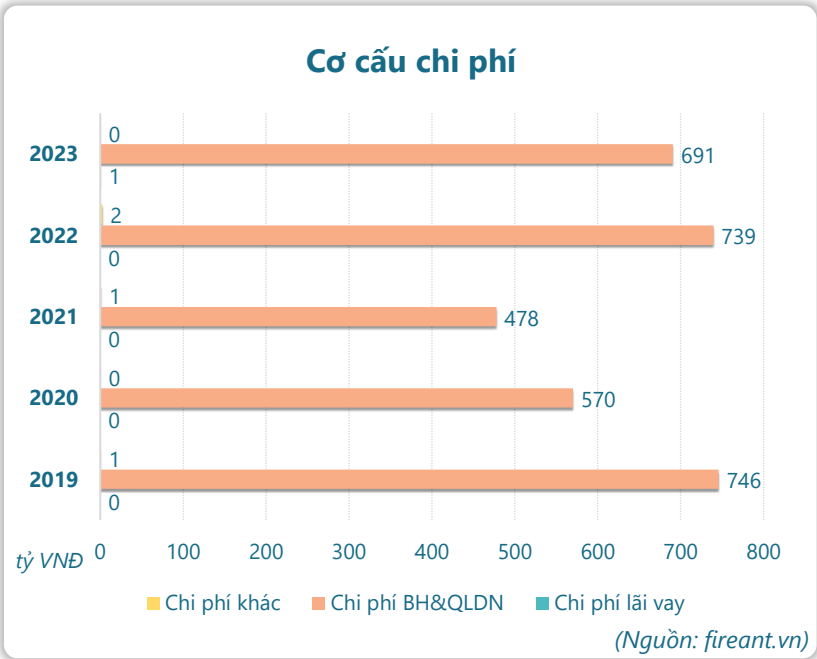
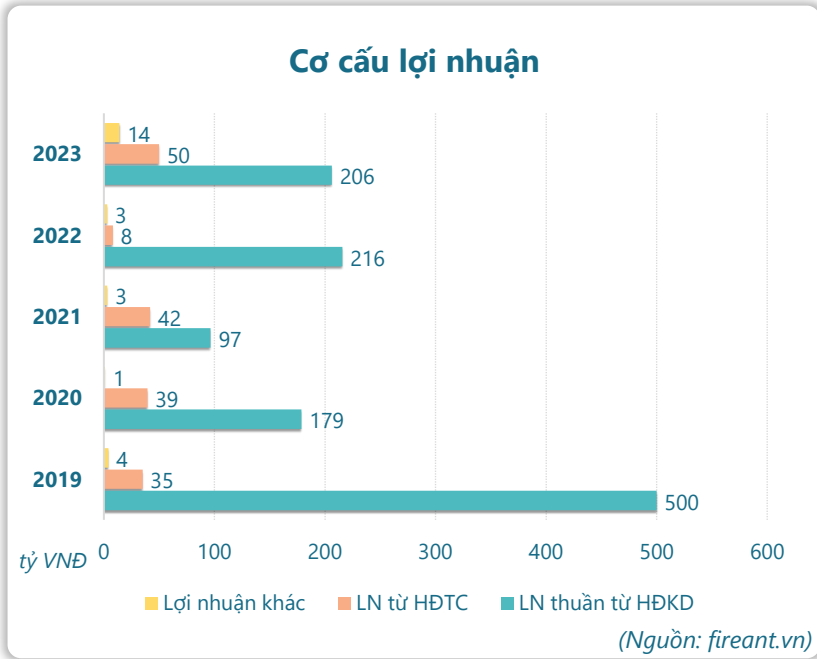
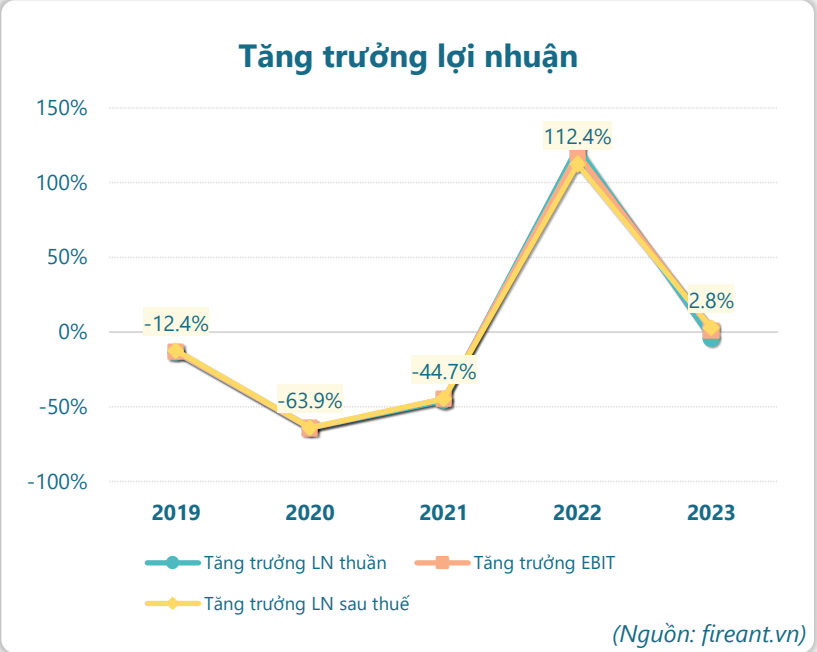
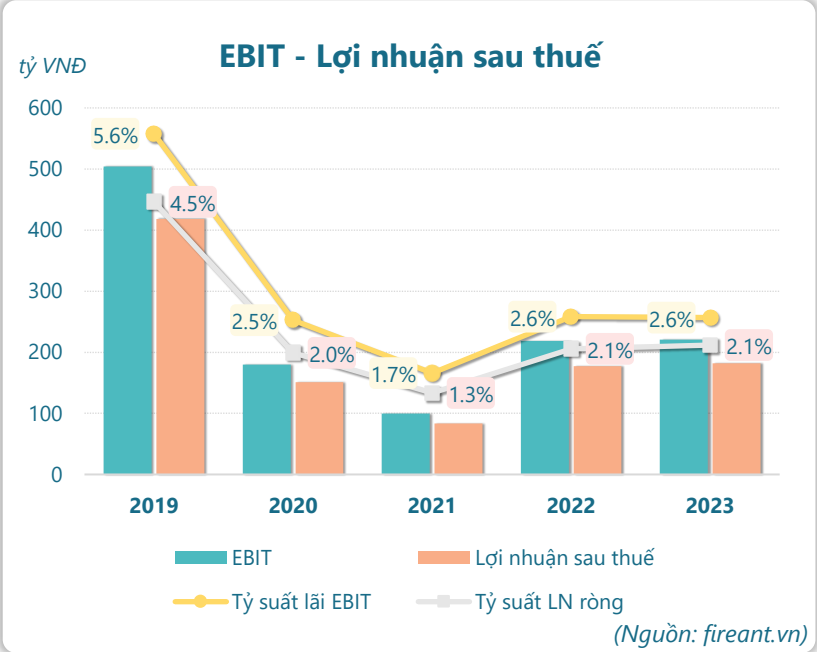
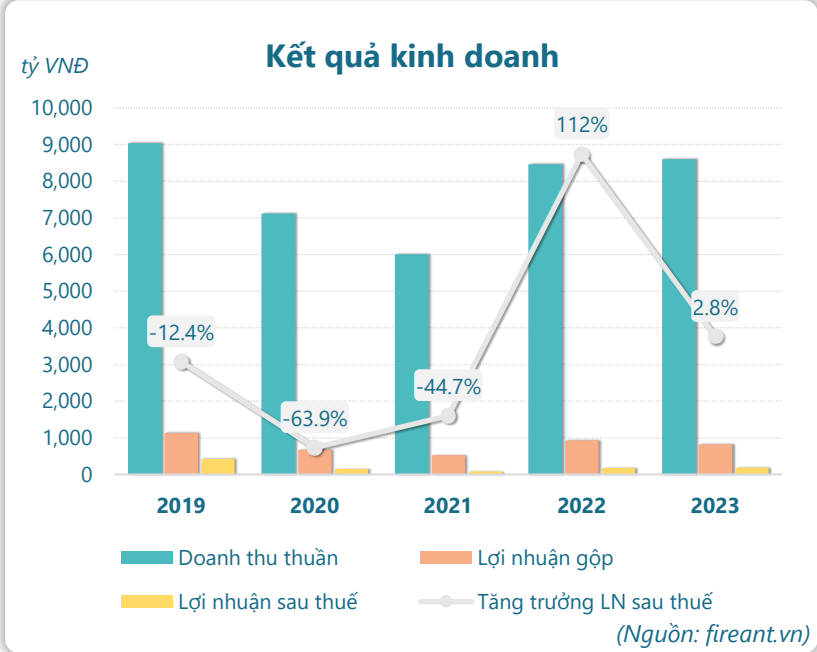


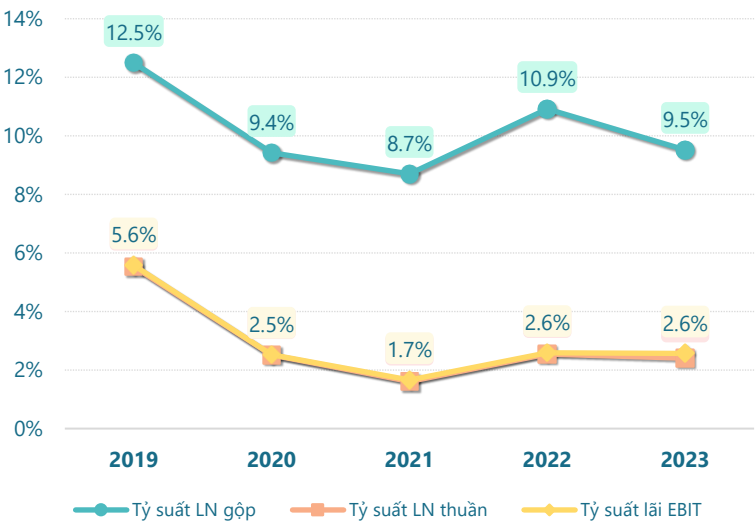
Ngày	35,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.1%	-5.3%	1.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	30,700 - 42,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,579
Số lượng CPLH (CP)	44,100,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	13,685
Sở hữu nước ngoài	15.3%
Beta	0.77
EPS	4,135
P/E	8.7



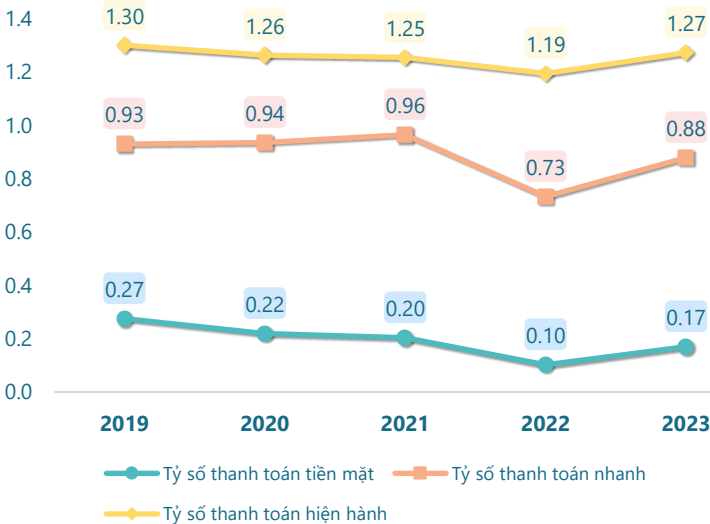


Tỷ suất lợi nhuận



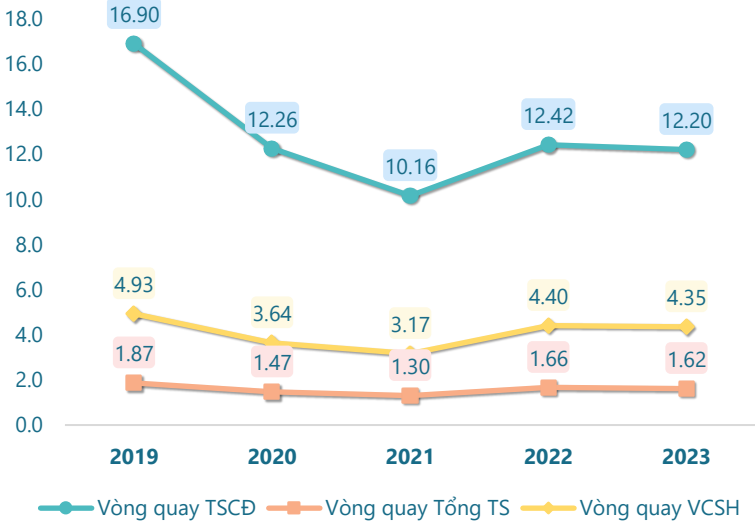
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



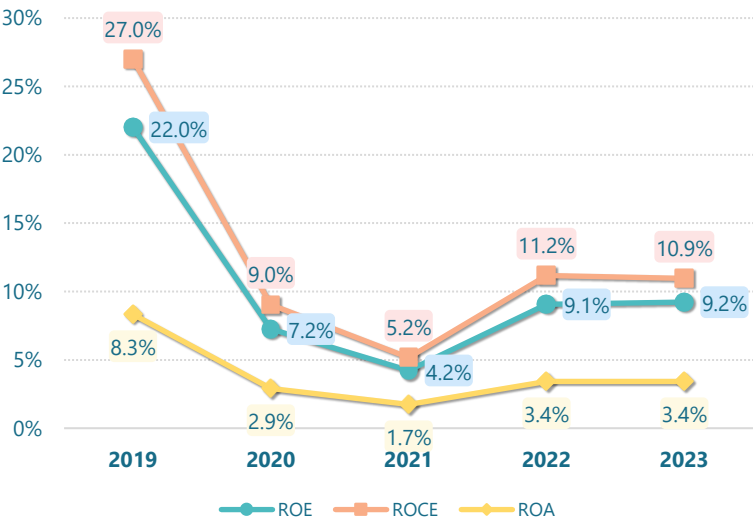
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



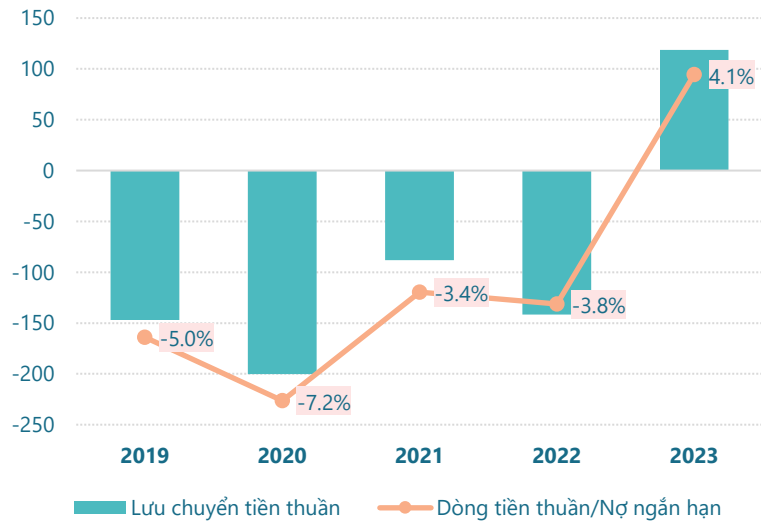
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



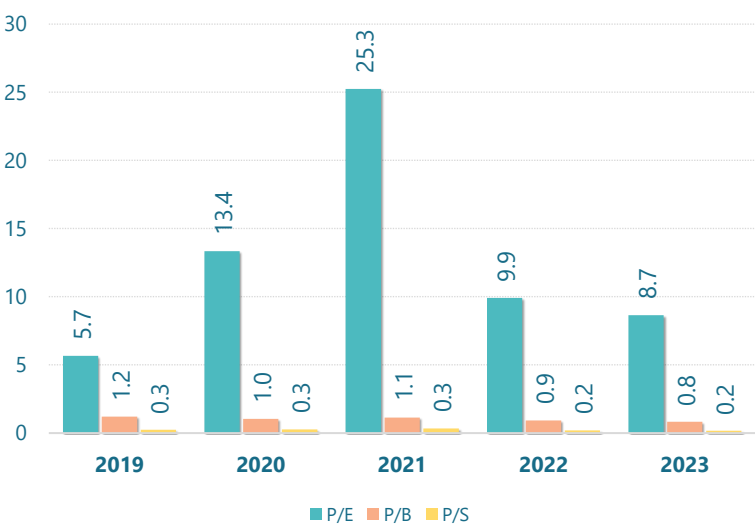
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)